

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 792/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 29-9-2025

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Lệ Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Thư.

2. Ông Trần Văn Xê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trúc Ly – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 161/2025/TLST- HNGĐ, ngày 07 tháng 3 năm 2025, về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 470/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 485/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Minh L, sinh năm: 2002; Địa chỉ thường trú: thôn MX, xã TB, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã BG, tỉnh Quảng Ngãi); tạm trú: số 33A Đường số 9A, phường BHHA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường BHH, Thành phố Hồ Chí Minh).

CCCD số: 051302001816, ngày cấp: 15/8/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh H; sinh năm: 1995. Địa chỉ thường trú: thôn MX, xã TB, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã BG, tỉnh Quảng Ngãi); tạm trú: số 33A Đường số 9A, phường BHHA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường BHH, Thành phố Hồ Chí Minh).

CCCD số: 051095001456, ngày cấp, nơi cấp: không rõ.

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/Nguyên đơn – Bà Phan Thị Minh L trình bày như sau:

Bà và ông Nguyễn Thanh Hùng có thời gian tìm hiểu mới tự nguyện tổ chức đám cưới. Có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TB, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã BG, tỉnh Quảng Ngãi) vào ngày 25/7/2022.

Thời gian đầu sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không hợp nhau về tính tình và quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Ông H không có trách nhiệm, không quan tâm chăm sóc cho gia đình. Hai người đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2024 đến nay, mạnh ai nấy sống không quan tâm gì đến cuộc sống của nhau. Do thời gian mâu thuẫn kéo dài nên hai người đã không còn tình cảm gì với nhau. Bà L cảm thấy mục đích hôn nhân không đạt được và tình cảm giữa hai người không còn nên yêu cầu ly hôn để ổn định cuộc sống. Tòa án đã cố gắng hòa giải để hai bên trở về đoàn tụ gia đình, cùng chăm lo cho nhau. Tuy nhiên, bà L vẫn cương quyết xin ly hôn với ông Hùng.

Về con chung: bà xác định bà và Ông H không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/Bị đơn – Ông Nguyễn Thanh H vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền.

Về nội dung, đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; Bà L và Ông H không có con chung; về tài sản chung, nợ chung: Bà L khai không có và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn - Bà Phan Thị Minh L có yêu cầu ly hôn với bị đơn - Ông Nguyễn Thanh H nên đây là tranh chấp ly hôn; Ông H cư trú tại phường BHH, Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 25/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa theo khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn – Bà Phan Thị Minh L có đơn xin vắng mặt, bị đơn – ông Nguyễn Thanh H vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 44/2022 ngày 25/7/2022 do Ủy ban nhân dân xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, (nay là xã Ba Gia, tỉnh Quảng Ngãi) cấp xác định quan hệ hôn nhân giữa Bà L và Ông H là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về yêu cầu ly hôn: Bà L yêu cầu được ly hôn với Ông H vì cho rằng cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc do mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Giữa hai người không có tiếng nói chung, Ông H không quan tâm, không có trách nhiệm với gia đình nên mâu thuẫn giữa hai người phát sinh. Hai người đã sống ly thân với nhau, Bà L xác định không còn tình cảm gì với Ông H nên yêu cầu ly hôn để ổn định cuộc sống.

Ông H đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của Bà L và đã được triệu tập đến Tòa để giải quyết vụ án nhưng Ông H không đến Tòa, vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Bà L. Có nghĩa là Ông H đã tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào yêu cầu khởi kiện, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết vụ án.

Để có cơ sở giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ xác minh mâu thuẫn giữa Bà L và Ông H tại địa phương nơi hai người đang cư trú.

Kết quả xác minh do Ủy ban nhân dân phường BHHA, quận BT (nay là phường BHH), Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thì Ủy ban chưa nhận được đơn yêu cầu giải mâu thuẫn gia đình của hai người. Tuy nhiên, qua lời khai của Bà L cho thấy giữa hai người đã không còn tiếng nói chung, không còn yêu thương nhau, mâu thuẫn đã làm cho hai người sống ly thân thời gian dài. Thời gian ly thân giữa hai người đã lâu nhưng không ai chủ động hàn gắn hạnh phúc. Bà L đã thừa nhận đã hết tình cảm với Ông H và mong muốn chấm dứt hôn nhân. Cho thấy, quan hệ hôn nhân giữa Bà L và Ông H đã không còn tiếng nói chung, hôn nhân đã rơi vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc đoàn tụ và hàn gắn tình cảm giữa hai người là khó thực hiện. Do đó, việc giải quyết ly hôn là cần thiết, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Bà L.

[5] Về con chung: Bà L khai không có con chung.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà L khai không có và không yêu cầu giải quyết, Ông H không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Bà Phan Thị Minh L phải nộp, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà Bà L đã nộp theo biên lai thu số 0076658 ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận BT Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh). Bà L đã nộp đủ tiền án phí.

Đối với ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh thấy rằng, các ý kiến và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình thức và nội dung là phù hợp quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết về việc hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà Phan Thị Minh L đối với Ông Nguyễn Thanh H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 44/2022 ngày 25/7/2022 do Ủy ban nhân dân xã TB, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã BG, tỉnh Quảng Ngãi) cấp không còn giá trị pháp lý kể từ thời điểm bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Không có con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phan Thị Minh L khai không có và không yêu cầu giải quyết, Ông H không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do Bà Phan Thị Minh L phải nộp, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà Bà L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0076658 ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh). Bà L đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự thi hành án tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyền và thời hạn kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ. Viện Kiểm sát cùng cấp và cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 9-TP.Hồ Chí Minh;
- THADS TP.Hồ Chí Minh;
- UBND X.Ba Gia, T.Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đoàn Thị Lệ Hoa**